

# XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH NÔNG THÔN NHẪM PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở HUYỆN KIẾN THỤY, HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Thúy Anh, Đinh Thị Mỹ Duyên

*Khoa Du lịch*

*Email: anhntt@dhhp.edu.vn*

*Ngày nhận bài: 23/8/2024*

*Ngày PB đánh giá: 16/9/2024*

*Ngày duyệt đăng: 18/11/2024*

**Tóm tắt:** Huyện Kiến Thụy nằm ở phía Đông Nam của Hải Phòng, cách trung tâm thành phố khoảng 16 km về phía đông nam, giao thông trên địa bàn huyện rất thuận lợi. Nơi đây có tiềm năng rất lớn để phát triển du lịch.... Mặc dù, nguồn tài nguyên du lịch ở huyện Kiến Thụy là vô cùng độc đáo, hội tụ nhiều yếu tố tự nhiên, văn hóa có giá trị nhưng hiện nay, một số điểm tham quan trên địa bàn chưa đủ sức hấp dẫn khách du lịch. Du khách chủ yếu tham quan trong ngày, lượng khách lưu trú ít do quy mô của các điểm du lịch nhỏ, chưa được chú trọng đầu tư, dịch vụ nghèo nàn, nguồn nhân lực tại địa phương còn hạn chế, đặc biệt các chương trình du lịch về vùng nông thôn lại thực sự đơn điệu, tẻ nhạt. Thực tế đó đang diễn ra khiến nguồn tài nguyên du lịch ở huyện Kiến Thụy bị mai một dần, việc khai thác còn chưa tương xứng với tiềm năng. Vì vậy, trong khuôn khổ bài viết này, nhóm tác giả tập trung đề xuất xây dựng một số chương trình du lịch nông thôn nhằm phát triển du lịch ở huyện Kiến Thụy, Hải Phòng, thu hút khách du lịch và thúc đẩy sự phát triển du lịch của huyện trong thời gian tới.

**Từ khóa:** chương trình du lịch nông thôn, phát triển du lịch, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng.

---

## BUILDING A RURAL TOURISM PROGRAM TO DEVELOP TOURISM IN KIEN THUY DISTRICT, HAI PHONG

**Abstract:** Kien Thuy district is located in the southeast of Hai Phong, far from about 16 kilometers toward the southeast of the city center with the convenience

of the traffic. This place has great potentials for tourism development.... Although the tourism resources in Kien Thuy district are extremely unique, converging many valuable natural and cultural elements, currently, some tourist attractions in the area are not attractive enough for tourists. Tourists mainly visit during the day, the number of visitors staying is low due to the small scale of tourist attractions, the lack of focusing on investment, poor services, limited local human resources, especially the monotony and boredom of tourism programs to rural areas. These are happening in reality, which gradually causes the tourism resources in Kien Thuy district to fade away, the exploitation is not commensurate with the potential. Therefore, within the framework of this article, the group of authors focuses on proposing the construction of a number of rural tourism programs which develop tourism, attract tourists and promote tourism development in Kien Thuy district, Hai Phong city in the upcoming time.

**Keywords:** rural tourism program, tourism development, Kien Thuy district, Hai Phong.

---

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Huyện Kiến Thụy nằm ở phía đông nam của Hải Phòng, nằm cách trung tâm thành phố khoảng 16 km về phía đông nam, giao thông đi lại thuận tiện. Nơi đây có tiềm năng rất lớn để phát triển du lịch. Tuy nhiên, hiện nay, cả huyện hiện mới có 03 điểm du lịch nông thôn đang khai thác và được đưa vào diện có tiềm năng phát triển. Cụ thể: (1) Mô hình du lịch sinh thái Rừng ngập mặn xã Đại Hợ; (2) Cánh đồng sen 5,3 ha thôn Tam Kiệt xã Hữu Bằng; (3) Làng nghề làm bánh đa ở xã Đông Phương, làng nghề làm bún ở xã Tú Sơn. Một số khu trải nghiệm, khu

nghỉ dưỡng được xây dựng và đi vào hoạt động vài năm gần đây nhưng thực sự không thu hút được khách du lịch, hiện tại phát triển một cách chậm chạp, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ sở hạ tầng xuống cấp trầm trọng. Một số điểm tham quan trên địa bàn huyện cũng như nhiều chương trình du lịch được thiết kế hết sức đơn điệu, không có điểm nhấn và không có sức hấp dẫn du khách, khách du lịch chủ yếu tham quan trong ngày,... Thực tế đó đang diễn ra khiến nguồn tài nguyên du lịch ở huyện Kiến Thụy bị mai một dần, việc khai thác còn chưa tương xứng với tiềm năng.

Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND thành phố Hải Phòng đã phê duyệt Đề án Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới tại Hải Phòng đến năm 2030, đưa ra mục tiêu cụ thể phát triển du lịch nông thôn tại Hải Phòng đến năm 2030. Đây là một định hướng hết sức quan trọng, tạo động lực to lớn cho sự phát triển du lịch nông thôn ở huyện Kiến Thụy nói riêng và du lịch Hải Phòng nói chung. Vì vậy, để nâng cao khả năng thu hút khách trên địa bàn huyện, bài viết tập trung vào nội dung “xây dựng chương trình du lịch nông thôn nhằm phát triển du lịch ở huyện Kiến Thụy, Hải Phòng”.

## 2. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

### *\* Trên thế giới*

Hầu hết các công trình nghiên cứu về du lịch nông thôn trên thế giới cho đến nay đều đưa ra các cơ sở lý luận về nguồn tài nguyên phục vụ cho du lịch cộng đồng nông thôn, vai trò của du lịch nông thôn trong việc bảo tồn văn hóa, phát triển kinh tế địa phương tạo nguồn thu nhập cho cộng đồng dân cư nông thôn, nghiên cứu các tác động của du lịch nông thôn đến môi trường, văn hóa và xã hội. Bên cạnh đó, các tác giả lập kế hoạch phát triển du lịch bền vững gắn liền với phát triển cộng đồng, đề xuất các chiến lược tạo

ra các sản phẩm du lịch độc đáo đến việc xây dựng các hệ thống quản lý bền vững. Ngoài ra, các tác giả xây dựng những giải pháp xúc tiến, quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của địa phương, khuyến khích phát triển đồng bộ nhằm thúc đẩy khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên du lịch nông thôn. Cụ thể:

Richard và Julia Sharpley trong cuốn “Giới thiệu về du lịch nông thôn” đưa ra các nghiên cứu về mô hình du lịch nông thôn, các bài học từ thực tiễn trong việc áp dụng tại nhiều quốc gia khác nhau trên thế giới. Công trình nghiên cứu đưa ra các khái niệm du lịch nông thôn, định nghĩa nguồn tài nguyên du lịch, yêu cầu cần cho phát triển du lịch, thế nào là sản phẩm, thị trường và các chiến lược nhằm quảng bá du lịch nông thôn. Nghiên cứu đã mang lại kiến thức, sự hiểu biết một cách khái quát nhất về loại hình du lịch này trên thế giới.[16]

E.Wanda George, Heather Mair và Donald G.Reid trong cuốn “Phát triển du lịch nông thôn: sự biến đổi phong tục tập quán và văn hóa địa phương” trình bày các nghiên cứu liên quan đến: phát triển du lịch tại vùng nông thôn, vai trò của văn hóa bản địa trong hoạt động du lịch nông thôn, sự thay đổi vùng nông thôn, vai trò của cộng đồng địa phương trong quá trình

phát triển du lịch. Nghiên cứu trực tiếp tác động của du lịch nông thôn và sự thay đổi văn hóa từ các địa phương: Port Stanley (Ontario), Vulcan (Alberta), Canso (Nova Scotia).[12]

Stephen J. Page, Don Getz trong cuốn “Thực trạng kinh doanh du lịch nông thôn trên thế giới” đã đề cập các vấn đề văn hóa và kinh doanh trong du lịch nông thôn. Trong đó, tác giả trình bày các hoạt động kinh doanh, chiến lược, tài chính, hoạt động marketing cho du lịch nông thôn. Ngoài hệ thống cơ sở lý thuyết còn là những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn hoạt động tại các quốc gia: Mỹ, Trung Quốc, Canada, Đức, Australia, New Zealand...[16]

Theo ETC trong một cuộc thảo luận chuyên đề về “Du lịch nông thôn: Vấn đề giải quyết việc làm, phát triển địa phương và môi trường”, trong báo cáo đã nêu lên các vấn đề cơ bản của du lịch nông thôn, thông qua các chủ đề: sản phẩm, thị trường, lĩnh vực marketing, đào tạo nhân lực, sự đa dạng của loại hình du lịch nông thôn, thách thức của quá trình phát triển du lịch nông thôn đối với cộng đồng địa phương. Thông qua hội thảo ETC đã đưa ra các triển vọng phát triển loại hình du lịch nông thôn trong tương lai, hợp tác để đảm bảo chất lượng của các sản phẩm du lịch tại địa phương. Thông qua các chuyên đề ETC cũng đã

nêu lên quan điểm, cách nhìn nhận về du lịch nông thôn, các bài học thực tiễn được áp dụng từ các làng quê, vườn quốc gia, biển, đảo...[17]

#### *\* Ở Việt Nam*

Các công trình nghiên cứu về loại hình du lịch nông thôn chưa có nhiều, trước hết phải kể đến một công trình khoa học có giá trị lý thuyết và thực tiễn cho phát triển du lịch nông thôn Việt Nam, chính là “Cẩm nang thực tiễn phát triển du lịch nông thôn Việt Nam”. Công trình này là kết quả hợp tác giữa Việt Nam – Nhật Bản, trong năm 2013. Tổng cục Du lịch Việt Nam đã giao Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch phối hợp cùng Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) biên tập và xuất bản cuốn “Cẩm nang thực tiễn phát triển du lịch nông thôn Việt Nam” trên cơ sở đúc rút kết quả thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển du lịch của Nhật Bản tại các vùng nông thôn của Việt Nam là: Đường Lâm (Hà Nội), Hồng Phong (Hải Dương), Đông Hòa Hiệp (Tiền Giang), Tabhing (Quảng Nam) và ba làng nghề Phù Lãng, Đình Tổ và Hòa Long (Bắc Ninh). [10]

Còn lại chủ yếu là các nghiên cứu độc lập của các tác giả về tiềm năng và định hướng phát triển du lịch nông thôn ở từng địa phương, có thể kể ra các công trình sau: Đề tài thạc sĩ kinh tế nông nghiệp “Phát triển du lịch nông

thôn ở tỉnh Lâm Đồng” của tác giả Huỳnh Lê Ái Linh, Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh, năm 2012. Luận văn thạc sĩ du lịch “Phát triển du lịch nông thôn tỉnh Ninh Bình” của tác giả Lê Thị Bích Huyền, Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc Gia Hà Nội, năm 2012. Luận án Tiến sĩ của Trần Thị Yến Anh về “Phát triển du lịch nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng”, Viện Chiến lược phát triển, năm 2022.

Xét riêng với thành phố Hải Phòng, việc nghiên cứu phát triển du lịch nông thôn chưa được đề cập trong bất cứ tài liệu nào. Một số công trình, đề tài nghiên cứu có liên quan đến phát triển du lịch, cộng đồng, bảo vệ môi trường du lịch, hoạt động xóa đói giảm nghèo tại các địa điểm nông thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng có thể kể đến như là: “Hiện trạng và giải pháp phát triển tour du lịch du khảo đồng quê tại Hải Phòng” của tác giả Thân Thị Thúy, Trường Đại học Dân lập Hải Phòng, năm 2010.

Đã có nhiều đề tài nghiên cứu về du lịch Kiến Thụy nhưng chủ yếu là tập trung vào những vấn đề như phát triển du lịch ở một di tích, hay phát triển du lịch du khảo đồng quê, phát triển du lịch gắn với nông sản sạch ở Kiến Thụy... Hiện chưa có đề tài nào đề cập một cách hệ thống, toàn diện và

cụ thể đối với phát triển du lịch nông thôn tại Kiến Thụy. Vì vậy, nội dung bài viết “Giải pháp phát triển du lịch nông thôn ở huyện Kiến Thụy, Hải Phòng” là một hướng đi mới trên cơ sở kế thừa, học hỏi những công trình nghiên cứu của các cá nhân trong và ngoài nước đã được công bố rộng rãi.

### **3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU**

#### **3.1 Tiềm năng phát triển du lịch nông thôn ở huyện Kiến Thụy**

##### ***3.1.1 Khái niệm du lịch nông thôn***

Trong “Cẩm nang thực tiễn phát triển du lịch nông thôn Việt Nam”, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (ITDR) thuộc Tổng cục Du lịch tổng hợp các khái niệm khác nhau về du lịch nông thôn trên thế giới và định nghĩa du lịch nông thôn như sau: Du lịch nông thôn là loại hình khai thác các vùng nông thôn như một nguồn tài nguyên và đáp ứng nhu cầu của cư dân đô thị trong việc tìm kiếm không gian yên tĩnh và giải trí ngoài trời hơn là chỉ liên quan đến thiên nhiên. Du lịch nông thôn bao gồm các chuyến thăm vườn quốc gia và các công viên công cộng, du lịch di sản trong khu vực nông thôn, các chuyến đi tham quan danh lam thắng cảnh và thưởng thức cảnh quan nông thôn, và du lịch nông nghiệp.[10]

Như vậy, một cách khái quát du lịch nông thôn bao gồm các hoạt động

khám phá, nghỉ dưỡng, trải nghiệm của du khách gắn với cuộc sống, ẩm thực, văn hóa của cộng đồng nông thôn nhằm tạo ra lợi ích kinh tế và góp phần vào sự phát triển xã hội ở các địa phương. Tác giả dựa trên khái niệm của ITDR về phát triển du lịch nông thôn làm cơ sở triển khai nội dung nghiên cứu trong bài báo này.

### **3.1.2. Tài nguyên du lịch và các nguồn lực khác**

#### *a. Tài nguyên du lịch tự nhiên*

Huyện Kiến Thụy được bao bọc bởi gần 5 km bờ biển, các con sông Đa Độ và Văn Úc có ý nghĩa quan trọng cả về kinh tế, chính trị và quốc phòng an ninh. Kiến Thụy còn có vị trí địa lý gần với khu du lịch Đồ Sơn, có mối quan hệ mật thiết với các tuyến du khảo đồng quê Tiên Lãng, Vĩnh Bảo và gần với các di tích lịch sử văn hóa của tuyến du lịch nội thành. Tại đây đã hình thành thị trấn mang tên Núi Đồi, nơi đặt trung tâm hành chính của huyện Kiến Thụy. Từ trên đỉnh núi Đồi có thể nhìn bao quát toàn cảnh của thị trấn mà điểm nhấn là cầu Núi Đồi, đường Tắc Giang nối đôi bờ sông Đa Độ và công viên Dương Kinh.

Huyện Kiến Thụy có đường bờ biển dài chừng 5 km sở hữu gần 700 ha rừng ngập mặn nhằm phòng chống thiên tai, xây dựng lá phổi xanh điều

hòa thời tiết cho Kiến Thụy. Rừng ngập mặn Đại hợp được mệnh danh là tài nguyên kho báu của huyện Kiến Thụy, nơi đây bao gồm một hệ thống loài cây ngập mặn sống cùng với các loại cây khác như: trang, bần...

#### *b. Tài nguyên du lịch văn hóa*

Kiến Thụy còn là địa phương có bề dày truyền thống lịch sử văn hoá và cách mạng, mảnh đất địa linh nhân kiệt, nơi phát tích của Vương triều Mạc thế kỷ XVI với Dương Kinh sầm uất một thời hướng ra biển; nơi có truyền thống Kim Sơn kháng Nhật giành chính quyền đầu tiên của vùng duyên hải Bắc Bộ (12/7/1945). Hiện nay, huyện Kiến Thụy có 86 di tích và địa điểm liên quan đến di tích lịch sử, văn hóa. Trong đó đã xếp hạng 52 di tích, gồm 11 di tích Quốc gia, 41 di tích cấp thành phố và 03 hiện vật được công nhận là bảo vật Quốc gia. Đặc biệt, công trình Khu tưởng niệm các Vua nhà Mạc - diện mạo của kinh đô ven biển duy nhất ở nước ta được xây dựng tại xã Ngũ Đoan với diện tích 10,5 ha, là nơi lưu giữ những giá trị lịch sử, văn hóa quý báu, góp phần giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ đồng thời là điểm đến quan trọng, hấp dẫn của đông đảo du khách đến nghiên cứu, tham quan và học tập. Bên cạnh những giá trị văn hóa vật

thể, trên địa bàn huyện còn bảo tồn và phát triển được cả một kho tàng văn hóa phi vật thể vô cùng phong phú, tiêu biểu là các phong tục, lễ hội truyền thống đặc sắc và các trò chơi dân gian, cụ thể: Lễ hội Khai bút đầu xuân được tổ chức tại Khu tưởng niệm các Vua nhà Mạc; lễ hội Vật cầu, thôn Kim Sơn, xã Tân Trào;... Ngoài ra, ở các làng quê của Kiến Thụy còn lưu giữ những phong tục, tập quán, các làng nghề truyền thống và nét sinh hoạt văn hóa đặc sắc của cộng đồng dân cư như nghề dệt thảm len Đại Đồng, nghề làm bánh đa vùng Lạng Côn, nghề chế biến nước mắm thôn Quần Mực,... Ẩm thực Kiến Thụy cũng rất độc đáo, hấp dẫn thu hút du khách như bánh đa, bánh đúc Lạng Côn, chả rươi (xã Ngũ Phúc, Kiến Quốc), cá Mòi kho khô Kiến Quốc, bún riêu cua Kỳ Sơn (xã Tân Trào), chả cá chày (xã Đại Hợp). Bên cạnh tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa, huyện Kiến Thụy có một số điểm tài nguyên có giá trị rất lớn cho sự phát triển du lịch nông thôn đang nằm trong dự án quy hoạch trở thành điểm du lịch tại địa phương trong thời gian như di tích cách mạng Đàm Bàu; cánh đồng sen thôn Tam Kiệt, xã Hữu Bằng; làng nghề nuôi ong lấy mật xã Đại Hợp....

### *c. Các nguồn lực khác*

#### *- Cộng đồng dân cư*

Hầu hết cư dân địa phương có xu hướng tham gia phát triển du lịch địa phương một cách tích cực. Họ mong muốn có thể giới thiệu với du khách về văn hóa, lễ hội, và truyền thống địa phương, sẵn sàng đón tiếp du khách. Việc này giúp du khách hiểu rõ hơn về đời sống và văn hóa của người dân địa phương, tạo thiện cảm cho khách phương xa từ sự hiếu khách, từ đó tạo nên trải nghiệm du lịch độc đáo và phong phú. Đây là một phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế và du lịch của địa phương. Bên cạnh đó, người dân địa phương thường xuyên tham gia vào các hoạt động bảo vệ, tôn tạo môi trường du lịch như làm vệ sinh môi trường, chiến dịch quét dọn đường làng ngõ xóm, trồng cây xanh tạo cảnh quan, hoặc tham gia vào các dự án bảo tồn di sản văn hóa và thiên nhiên địa phương.

*- Cơ sở vật chất kỹ thuật và cơ sở hạ tầng*

Cùng với những ưu thế về tài nguyên du lịch, trong những năm qua các cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch trên địa bàn huyện Kiến Thụy cũng đã được đầu tư. Một số dự án đầu tư nâng cấp các hạng mục đường giao thông nông thôn được triển khai xây dựng, góp phần nâng cao cơ sở hạ tầng, giao thông thuận lợi hỗ trợ cho

các hoạt động tham quan du lịch như: Hệ thống bảng thông tin và chỉ dẫn tham quan cho du khách ở một số di tích được bố trí khoa học tại các vị trí cổng chào, các công trình trong di tích tạo được hiệu quả khá cao, tuy vậy, vẫn cần được nâng cao chất lượng và thời hạn sử dụng lâu dài hơn. Các trang thiết bị điện, nước, phục vụ vệ sinh môi trường, bãi đỗ xe tại một số điểm tham quan ngày càng được đảm bảo và mở rộng. Hơn nữa, hệ thống wifi được lắp đặt và sử dụng miễn phí tại một số điểm như khu tưởng niệm các vị vua Mạc, trung tâm huyện Kiến Thụy, hệ thống liên lạc viễn thông cũng được đảm bảo. Theo thống kê của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kiến Thụy, các cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch trên địa bàn huyện Kiến Thụy bao gồm: có 01 cơ sở kinh doanh lữ hành, vận tải du lịch; 36 cơ sở lưu trú, trong đó có 06 khách sạn, 01 motel, 01 Resorts phục vụ lưu trú du lịch, với 310 buồng lưu trú; 63 nhà hàng, cơ sở dịch vụ ăn uống (trong đó có 30 cơ sở đăng ký chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm).

### **3.2. Thực trạng phát triển du lịch nông thôn ở huyện Kiến Thụy**

#### **3.2.1. Những kết quả đạt được**

Trong giai đoạn 2018-2023, UBND huyện Kiến Thụy luôn tích cực thực hiện các kế hoạch, chủ trương từ

thành phố đề ra, đạt kết quả cơ bản về các mục tiêu phát triển du lịch, các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trước đó về phát triển du lịch nông thôn. Giai đoạn 2018-2020, huyện hoàn thành đầu tư một số hạng mục như khu vui chơi giải trí, nhà nghỉ, khách sạn tại trung tâm huyện, trên địa bàn huyện có 02 khách sạn, 01 resort được Sở Du lịch thẩm định. Trong giai đoạn 2021-2023, công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh du lịch nông thôn trên địa bàn huyện Kiến Thụy đã đạt được một số kết quả nhất định, nhất là công tác đảm bảo môi trường du lịch lành mạnh, các hoạt động về kinh doanh lưu trú du lịch, lữ hành được tăng cường; Triển khai thực hiện hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trên địa bàn huyện trong việc giữ gìn cảnh quan môi trường, an ninh trật tự, góp phần xây dựng hình ảnh huyện Kiến Thụy an toàn, thân thiện, mến khách; Tạo niềm tin cho du khách trong và ngoài thành phố đến với Kiến Thụy được thực hiện khẩn trương và đạt hiệu quả nhất định.

UBND huyện Kiến Thụy đã phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các khu, điểm du lịch và làng nghề; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các làng nghề. Một số tổ chức, cá nhân đầu tư

vào các khu, điểm du lịch và các đơn vị kinh doanh du lịch đã thực hiện việc đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, gắn việc phát triển du lịch với việc bảo vệ môi trường.

Đầu tư nâng cao chất lượng các lễ hội truyền thống đặc trưng như: Lễ hội Khai bút Đầu xuân; Lễ hội Vật Cầu thôn Kim Sơn; Lễ hội Chạy đá, Rước lợn ông Bò, thôn Kỳ Sơn, xã Tân Trào; Lễ hội Đua thuyền Rồng truyền thống thôn Nam Hải, Đoàn Xá và thôn Quần Mục, xã Đại Hợp; Lễ hội Đua Thuyền Rồng truyền thống trên Sông Đa Độ; Lễ hội Minh Thề, xã Thuận Thiên; Lễ hội Vật Quân Cầu, Đền Mỗ, xã Ngũ Phúc... Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện luôn tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch trên địa bàn. Cảnh quan thiên nhiên đổi mới, di tích lịch sử được cải tạo, bảo tồn, trùng tu định kỳ.

Hàng năm, huyện Kiến Thụy thực hiện phân công công tác đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ địa phương, học hỏi các mô hình du lịch đặc sắc để lấy kinh nghiệm cho huyện. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch ở huyện Kiến Thụy có hướng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên môn về du lịch có xu hướng tăng.

### 3.2.2. Những hạn chế

Trên thực tế, huyện Kiến Thụy chưa có một quy hoạch tổng thể và quy hoạch cụ thể nào về du lịch nông thôn, các chủ trương, chính sách của địa phương đang dừng lại ở các kế hoạch dự án do chưa có nguồn ngân sách để tiến hành thực hiện. Bởi vậy, các điểm tham quan có tiềm năng phát triển du lịch nông thôn phần lớn chưa được đầu tư xây dựng để phục vụ du khách. Cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu cơ bản của khách du lịch như ăn uống, lưu trú thường có quy mô nhỏ nên không thu hút được người lao động cũng như khách du lịch ngoại tỉnh. Trong đó đa số là nhà nghỉ với hệ thống cơ sở vật chất cũ kĩ, lỗi thời, số phòng nghỉ hạn chế, có 3 khách sạn đạt tiêu chuẩn 2 sao trở lên. Một số khách sạn tại khu vực trung tâm có lượng khách du lịch lưu trú dài ngày thấp, chủ yếu là khách lưu trú ngắn ngày. Những chương trình du lịch về nông thôn Kiến Thụy đang hết sức mờ nhạt và không có tính đặc thù, có thể hình dung như là một sự liệt kê các điểm tham quan trong ngày, thiếu sự liên kết, tính toán cẩn thận về nhiều phương diện.

Một số điểm tham quan đơn điệu, không có nét đặc sắc và điểm nhấn. Một số nghề thủ công truyền thống như mây tre đan (xã Thanh Sơn), chế biến nước mắm thôn Quần Mục (xã

Đại Hợp), bánh đa Lạng Côn (xã Đông Phương)... bị mai một, chỉ còn số ít hộ theo nghề. Khách du lịch chủ yếu tham quan trong ngày, lượng khách lưu trú ít do quy mô của các điểm du lịch nhỏ, chưa được đầu tư, dịch vụ hỗ trợ nghèo nàn. Mặc dù một số địa phương có thể mạnh và sự đa dạng về ẩm thực nhưng quy mô còn nhỏ, không đủ khả năng phục vụ lượng lớn khách du lịch. Bên cạnh đó, các làng nghề hoạt động nhỏ lẻ, với quy mô trong huyện, chủ yếu các hộ dân tự cung tự cấp, chưa có hệ thống phát triển rõ ràng theo hướng làm dịch vụ.

### **3.3. Đề xuất xây dựng chương trình du lịch nông thôn ở Kiến Thụy**

#### **\* Nguồn gốc ý tưởng**

Du lịch tìm về chốn thiên nhiên thanh bình là xu hướng đang dần trở nên phổ biến khi con người đang trong thời đại “công nghệ số”. Nhiều người muốn trốn khỏi cuộc sống thành thị ồn ào để trải nghiệm cuộc sống đơn giản, gần gũi với thiên nhiên và người dân địa phương. Một số người quan tâm đến việc duy trì và phát triển nền văn hóa địa phương, du lịch nông thôn giúp du khách hiểu rõ hơn về cách sống và truyền thống của người dân địa phương, đồng thời giúp họ đóng góp vào việc bảo tồn và phát triển kho tàng văn hóa đó. Bên cạnh đó, không ít người muốn tìm kiếm

những trải nghiệm mới lạ và độc đáo, khác biệt so với những điểm đến du lịch phổ biến, du lịch nông thôn mang lại cơ hội trải nghiệm cuộc sống và hoạt động hàng ngày của người dân địa phương, từ việc làm nông nghiệp đến tham gia vào các hoạt động truyền thống và thủ công.

Du lịch nông thôn thường đi kèm với các hoạt động của du khách như trồng cây, tái hiện, trải nghiệm... Đặc biệt, du lịch nông thôn có thể là cách giúp phát triển kinh tế cho các khu vực nông thôn, giúp người dân có cơ hội tạo ra thu nhập từ việc chia sẻ với du khách những gì họ có.

#### **\* Nội dung ý tưởng**

Đối tượng khách mà chương trình du lịch hướng đến là khách gia đình, khách trung niên, học sinh, sinh viên từ bậc Tiểu học (cụ thể là từ học sinh lớp 4). Để thực hiện chương trình này yêu cầu ngành du lịch phải có sự phối hợp với ngành truyền thông, ngành giáo dục... Hiện tại, trong thời đại công nghiệp hóa – hiện đại hóa, nhiều phát minh giúp con người làm việc hiệu quả, nâng cao chất lượng cuộc sống. Tuy nhiên, sự căng thẳng, áp lực, stress cũng luôn diễn ra bắt nguồn từ công việc, học tập... Vì vậy, việc trở về nông thôn, đắm mình trong không khí yên bình, khoáng đạt của tự nhiên; trải nghiệm, tận hưởng, cảm

nhận những giá trị văn hóa độc đáo, đa dạng ở nông thôn là một hoạt động vô cùng cần thiết mà rất nhiều du khách hiện nay hướng tới.

Một chương trình du lịch thân thiện môi trường, con người được hòa mình với thiên nhiên phải được xây dựng sao cho thể hiện được thật rõ các yếu tố như:

+ Gần gũi với thiên nhiên: Chương trình này đảm bảo đưa du khách đến những vùng quê, nơi họ có cơ hội tiếp xúc trực tiếp với thiên nhiên và cảnh quan tự nhiên đẹp mắt như đồng ruộng, ao hồ, rừng cây...

+ Tương tác với cộng đồng địa phương: Du khách phải có cơ hội gặp gỡ và tương tác với người dân địa phương, tham gia vào các hoạt động hàng ngày của họ như trồng trọt, chăn nuôi, hay tham gia vào các lễ hội và nghi lễ truyền thống.

+ Trải nghiệm văn hóa: Chương trình du lịch mang đến cho du khách cơ hội hiểu biết sâu hơn về văn hóa địa phương, bao gồm cả ẩm thực, trang phục, nghệ thuật, và các truyền thống văn hóa.

+ Thực hành và học hỏi: Du khách thường được tham gia vào các hoạt động thực hành như nấu ăn, làm ruộng, chăn nuôi, và các nghệ thuật thủ công truyền thống. Điều này giúp

họ có trải nghiệm học hỏi sâu sắc về cuộc sống và nghề nghiệp của người dân địa phương.

+ Bền vững và trách nhiệm xã hội: Chương trình du lịch nông thôn thường tập trung vào các giá trị bền vững và trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế cộng đồng địa phương và giúp cải thiện đời sống của người dân nơi đó.

+ Trải nghiệm độc đáo và khác biệt: So với các điểm đến du lịch truyền thống, chương trình du lịch nông thôn mang lại trải nghiệm độc đáo và khác biệt, giúp du khách tạo ra những kỷ niệm đáng nhớ và thú vị.

### **a. Chương trình du lịch 1**

#### **CÂU CHUYỆN NÔNG THÔN**

*(2 ngày 1 đêm)*

#### **Ngày 1: Khám phá rừng ngập mặn Đại Hợp - Vương triều Mạc**

8h00: Du khách có mặt tại khu sinh thái rừng ngập mặn xã Đại Hợp. Sau đó, du khách có thể tự do lựa chọn loại hình khám phá rừng ngập mặn như: chèo thuyền kayak trong rừng, đi bộ xuyên rừng, trải nghiệm hoạt động săn bắt những loài sinh vật (được phép khai thác) sinh sống nơi rừng ngập mặn.

Để tham gia hoạt động này du khách cần chuẩn bị sẵn một thể lực thật

tốt cùng với quần áo dự phòng. Rừng cây ngập mặn xanh mướt, có những cây rễ lớn tạo cảnh quan hoang sơ mà thư giãn.

11h30: Du khách dùng bữa trưa, thưởng thức đặc sản vùng nông thôn huyện Kiến Thụy như canh thun thún, cá mè kho, chả rươi (theo mùa)...

13h30: Trở về trung tâm thành phố thăm các công trình di tích lịch sử lâu đời truyền thống tại địa phương như Khu tưởng niệm Vương triều Mạc, đền chùa Hòa Liễu, chùa Khánh Đồi...

Kết thúc ngày 1 trải nghiệm rừng ngập mặn và tham quan di tích lịch sử tại địa phương. Xe đưa du khách trở về khách nghỉ ngơi và dùng bữa tối tại nhà hàng. Buổi tối đoàn tự do tham quan trung tâm thị trấn: tượng đài Kim Sơn, đập xe, thưởng ngoạn du thuyền trên sông Đa Độ.

## **Ngày 2: Khu sinh thái hồ sen Tam Kiệt - Làng nghề bánh đa Lạng Côn**

7h45: Quý khách di chuyển từ khách sạn ra hồ sen Tam Kiệt cách chừng 2 km (bằng ô tô, xe đạp, xe điện).

8h00: Du khách được trải nghiệm các hoạt động trong khu sinh thái hồ sen Tam Kiệt như: câu cá, bắt cá, chèo

thuyền thu hoạch sen, chụp ảnh... Du khách tìm hiểu quy trình trồng sen, công dụng của sen...

11h30: Du khách dùng bữa trưa tại nhà hàng, thưởng thức các món ăn đặc sản từ sen.

13h30: Xe đưa du khách đến tham quan làng nghề làm bánh đa vùng Lạng Côn, tìm hiểu công đoạn sản xuất bánh đa.

15h00: Đoàn đến tham quan cơ sở chế tác gồm phù điêu, chiêm ngưỡng những sản phẩm chế tác mang hình dáng gồm triều Mạc, bộ sưu tập phù điêu Bách Bình.

16h00: Xe đưa đoàn trở về điểm xuất phát, trên đường ghé qua điểm dừng chân mua đặc sản làm quà.

Kết thúc hành trình và hẹn gặp lại!

### ***\* Giá trị độc đáo, hấp dẫn của chương trình***

Trong chương trình du lịch trên, tác giả đã đưa vào các điểm du lịch độc đáo ở huyện Kiến Thụy, chương trình du lịch này có nhiều điểm khác so với các chương trình du lịch trước đó. Ở các chương trình trước thì mục đích đơn thuần là chỉ đưa du khách tham quan các di tích lịch sử văn hóa kết hợp các khu du lịch sinh thái nhân tạo như Làng cổ Kẻ Giai, Nông trang quán...

Điểm đặc biệt trong chương trình du lịch này chính là du khách được hòa mình vào môi trường thiên nhiên tự nhiên, cảnh quan độc đáo, đặc sắc.

Chương trình du lịch “Câu chuyện nông thôn” là chương trình trải nghiệm mang tính gắn kết với sự chung tay của các bên tham gia:

- Thứ nhất là du khách, những người muốn hòa mình với không gian thiên nhiên, gần gũi với những điều giản dị từ đồng quê nông thôn.

- Thứ hai là các doanh nghiệp lữ hành, là những người đồng hành, hướng dẫn và lan tỏa cho du khách những ý nghĩa tích cực của điểm du lịch. Cụ thể trong chương trình này có hoạt động chèo thuyền kayak, công ty lữ hành đặt phòng tại khách sạn, cơ sở ăn uống. Bên cạnh đó các đơn vị lữ hành đóng vai trò xây dựng, quảng bá, đưa khách du lịch tham gia vào chương trình du lịch nông thôn tại huyện Kiến Thụy.

- Thứ ba là chính quyền địa phương, là đối tượng thường có vai trò quản lý và giám sát hoạt động du lịch nông thôn, đảm bảo rằng các hoạt động diễn ra một cách hợp pháp, an toàn và có ích cho cộng đồng địa phương. Ngoài ra, chính quyền địa

phương còn chịu trách nhiệm các hoạt động quảng bá và tiếp thị để quảng bá chương trình du lịch nông thôn đến công chúng.

- Thứ tư là cộng đồng địa phương, họ là chủ thể quan trọng trong các hoạt động như: cung cấp các dịch vụ và sản phẩm du lịch như lưu trú, ẩm thực địa phương, và các sản phẩm thủ công truyền thống; bảo vệ môi trường và tự nhiên của địa phương...

#### **\* Giới hạn quỹ thời gian**

Giới hạn quỹ thời gian là 2 ngày 1 đêm, khoảng thời gian này đảm bảo cho du khách có thể tham quan, tìm hiểu những điểm du lịch độc đáo ở huyện Kiến Thụy. Bên cạnh đó, chương trình du lịch có thể linh hoạt thay đổi thực đơn bữa ăn hay loại hình lưu trú như khách sạn, homestay, motel... tùy theo nhu cầu của du khách. Ngoài ra, chương trình du lịch nông thôn kết hợp với các điểm tham quan văn hóa, lịch sử truyền thống nhằm mục đích không để cho chương trình du lịch đơn điệu.

#### **\* Xây dựng phương án vận chuyển tối ưu**

Đến với huyện Kiến Thụy, ngoài di chuyển bằng xe ô tô theo đoàn, xe ô tô cá nhân, du khách có thể

sử dụng loại hình thuê xe đạp, xe điện thân thiện với môi trường. Nhưng thiết nghĩ để đảm bảo an toàn, cũng như để tránh các sự cố đáng tiếc trong quá trình di chuyển giữa các điểm du lịch thì phương án tối ưu nhất mà tác giả đưa ra áp dụng cho tất cả đối tượng khách là cư dân nội thành Hải Phòng hay cư dân ở các vùng lân cận đó là đi bằng ô tô du lịch, loại xe hiện đại đảm bảo yếu tố bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, với điều kiện thực tế tại địa phương, một số điểm tham quan như làng nghề bánh đa Lạng Côn, đền chùa Hòa Liễu ô tô du lịch không vào được bởi hệ thống đường xá chưa được nâng cấp. Xe điện là phương án có thể sử dụng đưa đoàn đi tham quan các điểm đó, vừa bảo vệ môi trường, vừa đảm bảo an toàn cho khách du lịch.

***\* Xây dựng bản thuyết minh cho chương trình du lịch***

Khi xây dựng bản thuyết minh hướng dẫn viên cần đáp ứng yêu cầu sau: Bản thuyết minh phải khoa học, rõ ràng, đúng với lịch trình các điểm tham quan, không cung cấp những thông tin sai lệch, không phải nguồn chính thống về điểm đến cho du khách. Thuyết minh phải đảm bảo đầy đủ thông tin,

chính xác về giá trị của điểm đến và các thắng cảnh, di tích, phong tục, tập quán, tín ngưỡng. Đặc biệt, trong nội dung thuyết minh luôn nhấn mạnh, tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho du khách...

**b. Chương trình du lịch 2**

**CHẠM VÀO SỰ BÌNH YÊN**

*(2 ngày 1 đêm)*

**Ngày 1. Nông trang quán - Khu tưởng niệm Vương triều Mạc**

8h00: Du khách đến Nông trang quán trải nghiệm các hoạt động như trồng rau, hái quả, tát mương, bắt cá, xem múa rối nước...

11h30: Du khách dùng bữa trưa tại Nông trang quán, thưởng thức các nông sản mình vừa thu hoạch cùng với đặc sản vùng nông thôn huyện Kiến Thụy như canh thun thún, cá mòi kho, chả rươi (theo mùa)...

13h30: Du khách tham quan Khu tưởng niệm Vương triều Mạc, nơi gìn giữ bảo vật quốc gia Định Nam Dao của vua Mạc Thái Tổ. Sau đó du khách chinh phục 108 bậc đá xuyên rừng lên chùa Khánh Đồi, ngôi chùa có lịch sử hơn 800 năm với vườn tượng La Hán nhiều tư thế khác nhau trên đỉnh núi Đồi, check-in với tượng đài Kim Sơn.

16h00: Du khách nhận phòng homestay tại trung tâm thị trấn, sau đó trải nghiệm tắm bùn phù sa tại khu sinh thái sen Tam Kiệt.

Kết thúc ngày 1 trải nghiệm các hoạt động nông nghiệp và tham quan di tích lịch sử tại địa phương. Xe đưa du khách trở về cơ sở lưu trú nghỉ ngơi và dùng bữa tối tại nhà hàng. Buổi tối đoàn tự do tham quan trung tâm thị trấn: tượng đài Kim Sơn, đập xe, thưởng ngoạn du thuyền trên sông Đa Độ.

## **Ngày 2. Rừng ngập mặn Đại Hợp - Làng nghề nuôi ong**

8h00: Du khách đến với rừng ngập mặn xã Đại Hợp. Tại đây, du khách được trải nghiệm các hoạt động như bắt ngao ven biển, bơi xuồng tham quan hệ sinh thái trong rừng, xem ngư dân đánh bắt cá...

11h30: Đoàn ăn trưa tại nhà hàng, thưởng thức đặc sản địa phương.

13h30: Đoàn đến làng Đông Tác tham quan làng nghề nuôi ong, mua sắm mật ong.

15h00: Đoàn đến tham quan cơ sở chế tác gôm phù điêu, chiêm ngưỡng những sản phẩm chế tác mang hình dáng gồm triều Mạc, bộ sưu tập phù điêu Bách Bình.

16h00: Xe đưa đoàn trở về điểm xuất phát, trên đường ghé qua điểm

dừng chân mua đặc sản làm quà (bánh đa vùng Lạng Côn, mật ong, cá Mòi kho khô...).

Kết thúc hành trình và hẹn gặp lại!

## **\* *Giá trị độc đáo, hấp dẫn của chương trình***

Trong chương trình du lịch trên, tác giả đã đưa vào các điểm du lịch độc đáo ở huyện Kiến Thụy, chương trình du lịch này có nhiều điểm khác so với các chương trình du lịch trước đó. Tác giả kết hợp chương trình du lịch trải nghiệm nông thôn với tham quan di tích lịch sử nhằm đem lại cho du khách những trải nghiệm cuộc sống mới mẻ cùng văn hóa truyền thống của địa phương. Đặc biệt, du khách được trải nghiệm “tắm bùn phù sa” tại khu sinh thái Sen Tam Kiệt, một loại hình trải nghiệm mới. Bùn phù sa có khả năng hút bẩn và dầu trên da, giúp loại bỏ bã nhờn và tạp chất, giúp da sạch sẽ hơn, các khoáng chất và dưỡng chất trong bùn giúp làm mềm da, giảm mụn, giảm viêm da, tăng cường tuần hoàn máu, giãn cơ bắp, giảm căng thẳng và mệt mỏi.

## **\* *Giới hạn quỹ thời gian***

Giới hạn quỹ thời gian là 2 ngày 1 đêm, khoảng thời gian này đảm bảo cho du khách có thể tham quan, tìm

hiểu những điểm du lịch độc đáo ở huyện Kiến Thụy. Bên cạnh đó, chương trình du lịch có thể linh hoạt thay đổi thực đơn bữa ăn hay loại hình lưu trú như khách sạn, khu nhà nghỉ cao cấp, cắm trại ban đêm... tùy theo nhu cầu của du khách. Ngoài ra, chương trình du lịch nông thôn kết hợp với các điểm tham quan văn hóa, lịch sử truyền thống nhằm mục đích không để cho chương trình du lịch đơn điệu.

#### ***\* Xây dựng phương án vận chuyển tối ưu***

Đến với huyện Kiến Thụy, ngoài di chuyển bằng xe ô tô theo đoàn, xe ô tô cá nhân, du khách có thể sử dụng loại hình thuê xe đạp, xe điện thân thiện với môi trường. Nhưng thiết nghĩ để đảm bảo an toàn, cũng như để tránh các sự cố đáng tiếc trong quá trình di chuyển giữa các điểm du lịch thì phương án tối ưu nhất mà tác giả đưa ra áp dụng cho tất cả đối tượng khách là cư dân nội thành Hải Phòng hay cư dân ở các vùng lân cận đó là đi bằng ô tô du lịch, loại xe hiện đại đảm bảo yếu tố bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, với điều kiện thực tế tại địa phương, một số điểm tham quan như Làng nghề nuôi ong Đông Tác ô tô du lịch không vào được bởi hệ thống đường xá chưa được nâng cấp nên xe điện là phương án có thể sử dụng đưa đoàn đi

tham quan các điểm đó, vừa bảo vệ môi trường, vừa đảm bảo an toàn cho khách du lịch.

#### ***\* Xây dựng bản thuyết minh cho chương trình du lịch***

Khi xây dựng bản thuyết minh hướng dẫn viên cần đáp ứng yêu cầu sau: Bản thuyết minh phải khoa học, rõ ràng, đúng với lịch trình các điểm tham quan, không cung cấp những thông tin sai lệch, không phải nguồn chính thống về điểm đến cho du khách. Thuyết minh phải đảm bảo đầy đủ thông tin, chính xác về giá trị của điểm đến và các thắng cảnh, di tích, phong tục, tập quán, tín ngưỡng. Đặc biệt, trong nội dung thuyết minh luôn nhấn mạnh, tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho du khách...

#### **4. KẾT LUẬN**

Ở nội dung bài báo, nhóm tác giả đã tổng quan vấn đề nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam, trình bày rõ khái niệm, tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch nông thôn ở huyện Kiến Thụy trong vòng năm năm trở lại đây. Trên cơ sở đó, một số chương trình du lịch nông thôn ở Kiến Thụy được đề xuất và phân tích cụ thể từ nguồn gốc ý tưởng, nội dung ý tưởng, thiết kế ý tưởng... Đây chính là những đóng góp

cụ thể cho sự phát triển du lịch Kiến Thụy nói riêng và Hải Phòng nói chung trong hiện tại và tương lai.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### \* Tiếng Việt

1. Nguyễn Quang Hợp (2020), *Tổng quan tài liệu nghiên cứu về du lịch nông thôn và du lịch văn hóa trà*, Hà Nội.

2. Bùi Thị Lan Hương (2019), *Sự hình thành và quan niệm du lịch nông thôn ở một số quốc gia trên thế giới - Kinh nghiệm cho phát triển du lịch nông thôn Việt Nam*, Hà Nội.

3. Huyện ủy và UBND huyện Kiến Thụy (2009), *“Kiến Thụy xưa và nay”*, Nxb Lao động.

4. UBND Thành phố Hải Phòng (2023), *Quyết định số 1246/QĐ-UBND Phê duyệt đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới tại Hải Phòng đến năm 2030*, Hải Phòng.

5. UBND huyện Kiến Thụy (2019), *Du lịch Kiến Thụy*, Nhà Xuất bản Lao Động.

6. UBND TP Hải Phòng (2020), *Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND, Quyết định Ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh*

*trên địa bàn thành phố Hải Phòng*, Hải Phòng.

7. UBND huyện Kiến Thụy, *Đề cương quy hoạch chi tiết phát triển du lịch huyện Kiến Thụy giai đoạn 2014-2020 định hướng đến năm 2025*, Hải Phòng.

8. UBND TP Hải Phòng (2021), *Công văn số 1291/UBND-VHTT về việc đề xuất dự án đưa vào Đề án “Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng NTM tại Hải Phòng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”*, Hải Phòng.

9. UBND huyện Kiến Thụy (2023), *Báo cáo số 88/BC-UBND Sơ kết 08 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 14/4/2015 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển du lịch huyện Kiến Thụy giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025*, (Hải Phòng).

10. Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (2014), *Cẩm nang thực tiễn phát triển du lịch nông thôn Việt Nam*

### \* Tiếng Anh

11. Ayazlar G., Ayazlar R., (2015) *Rural Tourism: A Conceptual Approach* [https://www.researchgate.net/publication/289451753\\_Rural\\_Tourism\\_A\\_Conceptual\\_Approach](https://www.researchgate.net/publication/289451753_Rural_Tourism_A_Conceptual_Approach)

12. E.Wanda George, Heather Mair and Donald G.Reid (2009), *Rural tourism Development – Localism and Cultural Change*, Channel View Publication, UK.
13. Humaira Irshad (2010), *Rural tourism: An Overview*  
[https://www1.agric.gov.ab.ca/\\$Department/deptdocs.nsf/all/csi13476/\\$FILE/Rural-Tourism.pdf](https://www1.agric.gov.ab.ca/$Department/deptdocs.nsf/all/csi13476/$FILE/Rural-Tourism.pdf)
14. Grey Richards and Derek Hall (2000), *Tourism and Sustainable Community Development*, Routledge
- (imprint of the Taylor & Francis Group), UK.
15. Sue Beeton (2006), *Community Development through Tourism*, Landlinks Press, Australia.
16. Stephen J. Page and Don Getz (1997), *The Business of Rural Tourism: International Perspectives*, International Thomson Business Press, USA.
17. World Tourism Organization (1997), *Rural Tourism: A solution for Employment, Local Development and Enviroment*, Madrid- Spain